

tran cong dan

By qnjus

WORD COUNT

8262

TIME SUBMITTED

03-SEP-2025 10:53AM

PAPER ID

117999946

Designing Seminar Activities in Specialized Teaching: “Researching and Writing Reports on a Modern Literary Issue” – Literature Grade 12 (Creative Horizons Book Series)

ABSTRACT

In the context of general education reform oriented towards competency development, Literature lessons not only transmit literary knowledge but also aim to cultivate students' independent thinking, critical reasoning, and research skills. To meet these requirements, the application of active teaching methods, particularly forms closely linked to academic inquiry and experiential learning, has become an essential approach. This article focuses on designing seminar activities for the specialized teaching topic “Researching and Writing Reports on a Modern Literary Issue” (Grade 12, Chân trời sáng tạo textbook series). Based on theoretical analysis and a review of related studies, the research proposes a detailed process for designing and organizing seminars. The findings indicate that the seminar model aligns with the objectives and requirements of the 2018 General Education Curriculum and is feasible in actual teaching practice. Moreover, it simultaneously promotes both general competencies and subject-specific skills in students. Thus, the study affirms that seminars represent an effective teaching method, providing guidance for teachers in innovating Literature instruction towards competency and character development.

Keywords: *Creative Horizons, competencies, Literature 12, literary research, seminar.*

THIẾT KẾ HOẠT ĐỘNG SEMINAR TRONG DẠY HỌC CHUYÊN ĐỀ “TẬP NGHIÊN CỨU VÀ VIẾT BÁO CÁO VỀ MỘT VẤN ĐỀ VĂN HỌC HIỆN ĐẠI” - NGỮ VĂN 12 (BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)

19 TÓM TẮT

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực, môn Ngữ văn không chỉ truyền thụ tri thức văn học mà còn phải **đồng hành** cho học sinh khả năng tư duy độc lập, phân biện và nghiên cứu khoa học. Để đáp ứng yêu cầu này, việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, đặc biệt những hình thức gắn liền với **học** thực tiễn và trải nghiệm, trở thành hướng đi quan trọng. Bài viết này, tập trung thiết kế hoạt động seminar trong dạy học chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại” (Ngữ văn 12, bộ sách Chân trời sáng tạo). Trên cơ sở phân tích lý luận và tổng quan các công trình liên quan, nghiên cứu đề xuất quy trình thiết kế và tổ chức seminar gồm các bước cụ thể. Kết quả nghiên cứu cho thấy mô hình seminar vừa phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, vừa có tính khả thi trong thực tiễn dạy học, góp phần phát triển đồng thời năng lực chung và năng lực đặc thù của học sinh. Qua đó, góp phần khẳng định seminar là một phương thức tổ chức dạy học hiệu quả, mang giá trị định hướng cho giáo viên trong quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy Ngữ văn theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất.

Từ khóa: Chân trời sáng tạo, năng lực, Ngữ văn 12, nghiên cứu văn học, seminar.

56 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông tại Việt Nam, việc chuyển dịch từ cách tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực đã trở thành một yêu cầu cấp thiết, nhằm phát triển toàn diện học sinh về phẩm chất và năng lực. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nhấn mạnh định hướng phát triển năng lực, với mục tiêu hình thành ở học sinh các năng lực cốt lõi như tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo¹. Đồng thời, chương trình cũng quy định hoạt động trải nghiệm là một thành tố bắt buộc, giúp học sinh “*huy động tổng hợp kiến thức và kỹ năng từ nhiều lĩnh vực [...] để trải nghiệm thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội; tham gia hoạt động hướng nghiệp và hoạt động phục vụ cộng đồng*”². Điều này đặc biệt phù hợp với môn Ngữ văn, nơi học sinh không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn rèn luyện kỹ năng nghiên cứu, phân tích và diễn đạt ý tưởng về các vấn đề văn học hiện đại.

Bộ sách giáo khoa Chân trời sáng tạo, được biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đã tích hợp các chuyên đề học tập nhằm thúc đẩy hoạt động trải nghiệm, trong đó chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về

một vấn đề văn học hiện đại” (Ngữ văn 12) là một ví dụ điển hình. Chuyên đề này yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức văn học để nghiên cứu, phân tích và viết báo cáo về các vấn đề đương đại như chủ nghĩa hiện đại, hậu hiện đại hay các trào lưu văn học Việt Nam hiện nay, từ đó phát triển năng lực nghiên cứu khoa học và tư duy phê phán. Tuy nhiên, trong thực tiễn dạy học, việc tổ chức hoạt động cho chuyên đề này thường gặp thách thức: giáo viên chủ yếu sử dụng phương pháp thuyết trình truyền thống, dẫn đến học sinh thụ động, thiếu tương tác, khó hình thành năng lực thực tiễn. Hơn nữa, với sự phát triển của công nghệ và nhu cầu hội nhập quốc tế, việc áp dụng hình thức seminar – một hoạt động thảo luận nhóm dưới sự hướng dẫn của giáo viên – có thể khắc phục hạn chế này, thúc đẩy HS chủ động nghiên cứu và trao đổi ý kiến.

Xuất phát từ thực tiễn trên, nghiên cứu này nhằm thiết kế hoạt động seminar trong dạy học chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại” theo hướng tiếp cận năng lực, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học Ngữ văn 12 trong bộ sách giáo khoa Chân trời sáng tạo. Việc thiết kế này không chỉ đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình mà còn giúp học sinh phát triển các năng lực cốt lõi, chuẩn bị

cho việc học tập suốt đời và ứng dụng văn học vào đời sống xã hội.

2. TỔNG QUAN VÀ PHƯƠNG PHÁP

Các nghiên cứu về tổ chức hoạt động seminar trong dạy học theo hướng tiếp cận năng lực đã được quan tâm tại Việt Nam, đặc biệt trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên và xã hội. Trần Bá Hoành (2002) đã đề cập đến việc đổi mới phương pháp giảng dạy đại học thông qua seminar, coi đây là một hướng đi nhằm thay thế lối thuyết giảng truyền thống¹. Vũ Thị Ngọc Mai (2011) khi áp dụng seminar trong dạy học Hóa học đại cương đã chứng minh hiệu quả rõ rệt trong việc phát triển năng lực nghiên cứu khoa học và tư duy phê phán². Nguyễn Thị Bích Liên (2014) tiếp tục triển khai seminar trong giảng dạy theo tiếp cận năng lực ở bậc đại học, khẳng định vai trò của seminar trong việc phát triển cá năng lực chuyên môn lẫn xã hội³. Lê Duy Cường (2017) đã đề xuất quy trình tổ chức seminar với 9 bước cụ thể, nhấn mạnh rằng “quy trình tổ chức seminar là sự kết hợp giữa quy trình dạy của giảng viên và quy trình học của sinh viên [...] giúp sinh viên tự giác tích cực, tự lực chiếm lĩnh tri thức”⁴. Gần đây, Nguyễn Thị Tú Anh và Nguyễn Thị Hải Hà (2019) đã thiết kế quy trình seminar ba giai đoạn (Định hướng – Chuẩn bị, Tổ chức – Thực hiện, Đánh giá – Điều chỉnh) cho học phần Sinh học di truyền, khẳng định “thông qua các bước tiến hành của một buổi seminar, sinh viên được tự mình hoạt động tích cực, tìm tòi, khám phá, nghiên cứu qua đó hình thành nên các năng lực cần thiết”⁵.

Có thể thấy, các nghiên cứu về tổ chức hoạt động seminar ở Việt Nam đã chỉ ra nhiều giá trị nổi bật. Nhiều công trình xây dựng được quy trình seminar gắn với đặc thù môn học, đồng thời chứng minh hiệu quả của hình thức này trong việc phát triển năng lực chuyên môn, xã hội và cá nhân của người học. Thực tiễn triển khai ở bậc học cho thấy seminar góp phần nâng cao tính tích cực, tự giác và năng lực nghiên cứu của sinh viên, được chứng minh qua nhiều phương pháp đánh giá khác nhau. Tuy nhiên, phần lớn các nghiên cứu tập trung vào khối khoa học tự nhiên và giáo dục đại học, chưa chú trọng đúng mức đến việc vận dụng seminar trong dạy học Ngữ văn ở bậc phổ thông. Đặc biệt, chưa có công trình nào gắn trực tiếp hoạt động seminar với định hướng phát triển năng lực trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và bộ sách giáo khoa Chân trời sáng tạo. Khoảng trống này đặt ra yêu cầu cần có những nghiên cứu mới nhằm thiết kế hoạt động seminar phù hợp cho học sinh trung học phổ thông, góp

phần phát triển năng lực nghiên cứu và năng lực viết báo cáo trong môn Ngữ văn.

Bài viết này chủ yếu vận dụng phương pháp nghiên cứu lý luận, tập trung vào việc phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa các công trình khoa học có liên quan đến tổ chức hoạt động seminar trong dạy học theo hướng tiếp cận năng lực. Đồng thời, nội dung nghiên cứu được đổi chiều với mục tiêu, yêu cầu về phẩm chất và năng lực trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, cũng như định hướng của bộ sách giáo khoa Chân trời sáng tạo. Trên cơ sở đó, phương pháp mô hình hóa được áp dụng để xây dựng một thiết kế hoạt động seminar cụ thể dưới hình thức quy trình chi tiết cho chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại” (Ngữ văn 12). Đồng thời, nghiên cứu chỉ mang tính chất xuất lý luận, nhằm cung cấp định hướng và tài liệu tham khảo cho giáo viên trong quá trình tổ chức dạy học Ngữ văn theo hướng phát triển năng lực.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Seminar trong dạy học Ngữ văn: Định nghĩa và vai trò

Seminar được xem là một hình thức dạy học tích cực, phù hợp với định hướng phát triển năng lực học sinh trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt trong môn Ngữ văn – nơi nhấn mạnh năng lực đọc hiểu, phân tích và thảo luận các vấn đề văn học. Theo Phan Trọng Ngọ (2005), “Seminar là hình thức học tập, trong đó một nhóm học viên được giao chuẩn bị trước vấn đề nhất định, sau đó trình bày trước lớp (nhóm) và thảo luận vấn đề được chuẩn bị”⁶. Từ góc nhìn này, seminar có thể hiểu là quá trình giáo viên tổ chức để học sinh chuẩn bị, trình bày và thảo luận về một chủ đề, qua đó phát hiện, đào sâu và mở rộng tri thức.

Trong bối cảnh dạy học Ngữ văn, seminar không chỉ dừng ở mức thảo luận nhóm đơn giản mà đòi hỏi học sinh phải có khả năng tự học và năng lực học thuật cao hơn. Nguyễn Khánh Hạ (2023) cho rằng, “với hình thức seminar, học sinh cùng trao đổi để giải quyết nhiệm vụ được giao, sau đó cử đại diện nhóm trình bày kết quả; hình thức này cũng có thể áp dụng với mọi đối tượng học sinh nhưng đa phần người trình bày của nhóm sẽ là những bạn có khả năng giao tiếp, tự tin”⁷. Đặc biệt, seminar làm gia tăng sự tương tác học thuật trong giờ Ngữ văn, bởi “Seminar làm nảy ra sự tranh luận giữa các nhóm học sinh, giữa học sinh và giáo viên để giải quyết những vấn đề đặt ra trong văn bản. Hình thức seminar yêu cầu cao về trình độ và

năng lực tự học ở học sinh hơn hình thức thảo luận nhóm”⁸.

Không chỉ gắn với đặc thù môn học, seminar còn góp phần thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Phạm Thị Bình (2020) nhấn mạnh: “Do đó, các phương pháp dạy lý thuyết trên lớp cần được bổ sung bằng các phương pháp tự học, tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, tiến hành các hoạt động seminar (có sự hướng dẫn của giáo viên) nhằm ‘kéo’ người học vào công việc cùng tham gia nghiên cứu”⁹. Một seminar được tổ chức tốt không chỉ giúp tiết kiệm thời lượng giảng lý thuyết mà còn mang lại hiệu quả thiết thực, bởi nó “nhằm nâng cao năng lực trí tuệ và trau dồi phương pháp cho người học, giảm giờ giảng lý thuyết, tăng cường tự học và thảo luận, tranh luận, đối thoại”⁹.

Đặc biệt, trong định hướng của bộ sách Chân trời sáng tạo, seminar trở thành phương thức hỗ trợ hiệu quả để học sinh rèn luyện năng lực viết báo cáo nghiên cứu về các vấn đề văn học hiện đại. Thông qua đó, học sinh được luyện tập các thao tác như nhận biết đặc điểm văn bản, phân tích ý kiến, lí lẽ, bằng chứng và kết nối trải nghiệm cá nhân với văn bản.

Từ cơ sở trên, trong nghiên cứu này, seminar được hiểu theo định nghĩa của Phan Trọng Ngọ (2005) – một hình thức học tập trong đó học sinh chuẩn bị, trình bày và thảo luận vấn đề trước mặt – đồng thời được vận dụng vào đặc thù môn Ngữ văn bậc trung học phổ thông như một phương thức phát triển năng lực tự học, tư duy phê phán và kỹ năng xã hội, đáp ứng chuẩn đầu ra của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

3.2. Thiết kế hoạt động Seminar trong dạy học chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại” - Ngữ văn 12 (Bộ sách Chân trời sáng tạo)

3.2.1. Nguyên tắc thiết kế hoạt động

Việc thiết kế hoạt động seminar cho chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại” cần tuân thủ các nguyên tắc nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với định hướng phát triển năng lực của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cũng như định hướng của bộ sách Chân trời sáng tạo. Trên cơ sở các nghiên cứu về tổ chức seminar, việc thiết kế phải hướng đến việc phát huy tính tích cực của người học, rèn luyện các năng lực cốt lõi như tự học, hợp tác, nghiên cứu và giao tiếp, đồng thời phù hợp với đặc trưng của môn Ngữ văn – vốn nhấn mạnh đến

năng lực phân tích văn bản, tư duy phê phán và khả năng vận dụng văn học vào thực tiễn đời sống.

Thứ nhất, nguyên tắc tích cực hóa hoạt động học tập và tiếp cận năng lực người học. Hoạt động seminar phải tạo cơ hội cho học sinh chủ động nghiên cứu các vấn đề văn học hiện đại như chủ nghĩa hậu hiện đại, văn học mạng hoặc những trào lưu mới, từ đó hình thành năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo và kết nối kiến thức đa lĩnh vực. Điều này đồng thời đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 về việc huy động tổng hợp kiến thức và kỹ năng để gắn kết với đời sống thực tiễn.

Thứ hai, nguyên tắc kết hợp hài hòa giữa quy trình dạy của giáo viên và quy trình học của học sinh. Thiết kế hoạt động phải đảm bảo sự hướng dẫn của giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch nghiên cứu, tổ chức nhóm và đánh giá kết quả, đồng thời khuyến khích học sinh chủ động tìm kiếm tài liệu, thảo luận, viết và bảo vệ báo cáo nghiên cứu. Như vậy, hoạt động không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt tri thức mà còn góp phần hình thành năng lực tự học và khả năng nghiên cứu khoa học.

Thứ ba, nguyên tắc gắn đặc trưng môn học và chuẩn đầu ra. Seminar phải được thiết kế phù hợp với yêu cầu của chuyên đề trong bộ sách Chân trời sáng tạo, đặc biệt tập trung vào việc học sinh thực hành viết báo cáo nghiên cứu về những vấn đề cụ thể như văn học đô thị hiện đại hay ảnh hưởng của toàn cầu hóa đối với văn học Việt Nam. Hoạt động phải góp phần hình thành và phát triển năng lực ngữ văn cốt lõi như phân tích, diễn đạt ý, liên hệ thực tiễn, đồng thời hướng vào việc đáp ứng chuẩn đầu ra của môn học và mục tiêu phát triển năng lực chung của học sinh trung học phổ thông.

Thứ tư, nguyên tắc bảo đảm tính khả thi và khả năng đánh giá hiệu quả. Thiết kế hoạt động seminar cần được triển khai theo một quy trình cụ thể bước có tính liên tục và chặt chẽ, trong đó mỗi bước đều gắn với những nhiệm vụ và yêu cầu cụ thể nhằm rèn luyện năng lực cho học sinh. Song song với đó, hệ thống công cụ đánh giá như phiếu tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng và quan sát của giáo viên cần được vận dụng để phản ánh mức độ hình thành và phát triển năng lực của người học. Cách tiếp cận này giúp hoạt động seminar không chỉ dừng lại ở khía cạnh lý thuyết mà còn bảo đảm tính thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng dạy học Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực.

3.2.2. Quy trình thiết kế

2 Quy trình thiết kế hoạt động Seminar trong dạy học chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại” được triển khai theo định hướng khoa học, dựa trên nguyên tắc thiết kế học tập hệ thống (instructional design). Mục tiêu là bảo đảm tính chặt chẽ về logic, tính khả thi trong tổ chức và sự phù hợp với yêu cầu phát triển kỹ năng nghiên cứu cho học sinh lớp 12 theo chương trình Chân trời sáng tạo. Toàn bộ quy trình được phân chia thành bốn bước như sau:

108 - Bước 1: Phân tích và lập kế hoạch

116 Bước đầu tiên tập trung vào việc xác định mục tiêu học tập cụ thể, phân tích nhu cầu và năng lực của học sinh (về kiến thức văn học hiện đại, kỹ năng tìm kiếm – xử lý thông tin, khả năng viết báo cáo). Đồng thời, giáo viên rà soát nguồn tài liệu sẵn có trong chương trình Ngữ văn 12, từ đó xây dựng kế hoạch tổng thể Seminar: xác định thời lượng, chia nhóm học sinh, lựa chọn chủ đề nghiên cứu phù hợp. Mục tiêu của bước này là bảo đảm tính khả thi, đề thời định hướng rõ ràng để kết nối hoạt động với mục tiêu phát triển năng lực nghiên cứu.

11 - Bước 2: Thiết kế cấu trúc hoạt động

Dựa trên cơ sở phân tích ban đầu, giáo viên tiến hành xây dựng khung hoạt động Seminar. Trọng tâm là thiết kế tiến trình nghiên cứu: thu thập tư liệu, phân tích vấn đề văn học hiện đại, soạn thảo và chỉnh sửa báo cáo. Các hình thức làm việc nhóm, phương pháp thúc đẩy nghiên cứu độc lập và ứng dụng công nghệ (tìm kiếm tài liệu số, trình bày trực tuyến) được tích hợp để tạo điều kiện cho học sinh vừa phát triển tư duy nghiên cứu vừa rèn luyện kỹ năng hợp tác và viết lách theo chuẩn mực khoa học.

- Bước 3: Phát triển tài nguyên và công cụ hỗ trợ

126 Trong bước này, giáo viên chuẩn bị các tài liệu và công cụ cụ thể: hướng dẫn nghiên cứu, mẫu báo cáo chuẩn, bảng tiêu chí trình bày, công cụ thuyết trình, phần mềm trực tuyến). Đồng thời, giáo viên thiết kế các công cụ quản lý hoạt động như phân công nhóm, phiếu theo dõi tiến độ và cấp danh mục tài liệu tham khảo (gắn với bộ sách Chân trời sáng tạo). Nhờ đó, Seminar được triển khai với tính chuyên nghiệp, đồng bộ và tạo ra môi trường thuận lợi cho học sinh trao đổi, phản biện.

- Bước 4: Thiết kế đánh giá và cải tiến

Ở bước cuối, giáo viên xây dựng hệ thống đánh giá: rubric chấm báo cáo, tiêu chí đánh giá thuyết trình, kết hợp phản hồi từ học sinh và

93 đồng nghiệp. Việc đánh giá không chỉ nhằm xác định kết quả mà còn hướng đến rút kinh nghiệm, điều chỉnh và cải tiến quy trình cho những lần tổ chức tiếp theo. Điều này giúp nâng cao chất lượng dạy học nghiên cứu văn học, đồng thời khẳng định tính khoa học và toàn diện của hoạt động Seminar trong bối cảnh giáo dục phổ thông hiện nay.

2 3.2.3. Hoạt động Seminar trong dạy học chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại” – Ngữ văn 12 (Bộ sách Chân trời sáng tạo)

10 3.2.3.1. Yêu cầu cần đạt

1 Hoạt động Seminar được triển khai với mục tiêu phát triển đồng bộ năng lực và phẩm chất của học sinh lớp 12 theo định hướng của bộ Giáo dục và Đào tạo. Trọng tâm của hoạt động là rèn luyện kỹ năng viết báo cáo nghiên cứu về văn học hiện đại. Các yêu cầu dựa trên nguyên tắc học tập trải nghiệm, khuyến khích học sinh phát huy tính chủ động, sáng tạo, đồng thời gắn kết tri thức văn học với những vấn đề thực tiễn.

54 - Năng lực chung

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Học sinh biết lắng nghe ý kiến người khác, chia sẻ ý tưởng, cách tôn trọng, phân công nhiệm vụ hợp lý và làm việc nhóm hiệu quả để hoàn thành báo cáo nghiên cứu;

28 + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xác định hướng nghiên cứu phù hợp, đề xuất cách tiếp cận mới mẻ, sáng tạo trong phân tích các vấn đề văn học hiện đại;

18 + Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động tìm kiếm, xử lý thông tin từ đa dạng nguồn; lập kế hoạch cá nhân và nhóm một cách khoa học, đảm bảo tiến độ thực hiện.

- Năng lực đặc thù

4 + Nhận diện và phân tích các giá trị tư tưởng, nghệ thuật trong tác phẩm văn học hiện đại; liên hệ với bối cảnh xã hội, truyền thống và trải nghiệm cá nhân để làm sâu sắc hóa nội dung nghiên cứu;

+ Vận dụng kiến thức văn học, lý luận và thực tiễn để xây dựng lập luận logic, dẫn chứng thuyết phục; thuyết trình và phản biện có cơ sở khoa học;

+ Trình bày quan điểm rõ ràng, có lập trường học thuật; thể hiện tư duy độc lập và cá tính ngôn ngữ trong sản phẩm nghiên cứu sáng tạo, đảm bảo tính nguyên bản.

149
- Phạm chất

+ Trách nhiệm: Hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn, chủ động thực hiện vai trò được phân công trong nhóm;

+ Trung thực: Dẫn chứng rõ nguồn gốc, tránh sao chép, phản ánh đúng nội dung nghiên cứu mà không gian dối;

8 + Nhân ái: Thể hiện tình yêu văn học và các giá trị văn hóa dân tộc qua việc khám phá, tôn vinh các tác phẩm hiện đại.

3.2.3.2. Quy trình triển khai hoạt động seminar

(1) Bước 1: Truy tìm chủ đề – “Nhóm nghiên cứu sẵn ý tưởng” (1 buổi)

Trong giai đoạn khởi động, lớp học được tổ chức thành các nhóm nghiên cứu nhỏ (3–5 học sinh/nhóm). Việc phân nhóm được tiến hành dựa trên nguyên tắc bảo đảm sự cân bằng về

trình độ, cụ thể là sự kết hợp giữa ba mức năng lực: mạnh – trung bình – yếu, theo các kỹ năng quan trọng như lập luận, thuyết trình, giải quyết vấn đề cũng như kết quả học tập môn Ngữ văn. Cách thức phân bổ này không chỉ góp phần phát huy thế mạnh cá nhân mà còn khuyến khích sự hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình hợp tác học tập.

Sau khi thành lập nhóm, mỗi nhóm sẽ được giao một “Thẻ định hướng”, được thiết kế theo dạng “thẻ học thuật” nhằm gợi mở và khơi phát ý tưởng nghiên cứu. Nội dung của thẻ bao gồm các gợi ý về tác giả, chủ đề cũng như cách đặt vấn đề nghiên cứu. Đây chính là điểm xuất phát giúp học sinh bước đầu định hình phạm vi và hướng tiếp cận cho đề tài mà nhóm lựa chọn

Bảng 1. Thẻ định hướng nghiên cứu văn học hiện đại

THẺ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU VĂN HỌC HIỆN ĐẠI		
(Dành cho nhóm nghiên cứu học sinh – Ngữ văn 12, Chân trời sáng tạo)		
Tác giả (Chọn một hoặc kết hợp tùy định hướng nhóm)	☐ Nguyễn Huy Thiệp ☐ Huy Cận ☐ Nguyễn Ngọc Tư ☐ Khác:	☐ Bảo Ninh ☐ Nguyễn Minh Châu ☐ Nam Cao
Chủ đề gợi ý (Chọn một hoặc kết hợp các hướng tiếp cận)	☐ Tính cổ điển và hiện đại ☐ Sự tha hoá/ Tính sử thi ☐ Những cách tân trong thể loại (truyện, tiểu thuyết,...) ☐ Sự đổi mới về quan niệm con người ☐ Nữ quyền và tiếng nói nữ giới ☐ Hình tượng con người và thiên nhiên ☐ Biến đổi ngôn ngữ, giọng điệu và phong cách ☐ Khác:	
Gợi ý cách đặt vấn đề nghiên cứu	- Tác phẩm hoặc chủ đề này nói về điều gì khiến em quan tâm? - Em muốn tìm hiểu kỹ hơn điều gì trong tác phẩm hoặc chủ đề này? Vì sao?	

Trong vòng hai ngày sau khi nhận thẻ, mỗi nhóm phải “trình làng” tên đề tài nghiên cứu dự kiến kèm theo ba lý do lựa chọn. Các nhóm có thể ứng dụng infographic, poster hoặc powerpoint để minh họa cho phần trình bày của mình. Kết thúc giai đoạn này, giáo viên công bố sản phẩm cuối cùng mà học sinh cần hoàn thành, đó là một bài báo khoa học tối đa 7 trang được viết theo cấu trúc báo cáo nghiên cứu văn học. Đồng thời, giáo viên cũng thông báo rõ tiêu chí đánh giá và thời gian thực hiện dự án kéo dài trong một tháng.

(2) Bước 2: Kích hoạt nhóm nghiên cứu – “Truy tìm dữ liệu và viết báo cáo” (3 tuần)

Sau khi xác định chủ đề, các nhóm bước vào giai đoạn quan trọng là triển khai nghiên

30 chuyên sâu và viết báo cáo. Trước hết, giáo viên hướng dẫn học sinh hình thành đề cương sơ bộ dựa trên bốn nội dung cốt lõi: (1) Mục tiêu nghiên cứu – nhóm xác định điều cần làm rõ về tác phẩm hoặc chủ đề đã lựa chọn; (2) Câu hỏi nghiên cứu – những vấn đề cụ thể cần giải quyết, chẳng hạn tác phẩm đã đổi mới thể loại như thế nào, hay cách thể hiện quan niệm về con người có gì đặc biệt; (3) Phương pháp nghiên cứu – các cách tiếp cận mà nhóm sẽ sử dụng như phân tích văn bản, tham khảo phê bình, đối chiếu – so sánh; (4) Giả thuyết nghiên cứu – dự đoán ban đầu của nhóm về ý nghĩa tác phẩm, ví dụ: tác phẩm thể hiện cái nhìn vừa nhân ái, vừa phê phán đối với thân phận người phụ nữ. Ngoài ra, học sinh còn phải nêu rõ cơ sở của việc nghiên cứu, tức là nguồn tư liệu được sử dụng

như văn 42 n gốc, sách báo, công trình nghiên cứu hay y kiến chuyên gia.

Đ 2 đảm bảo tính khả thi, giáo viên yêu cầu mỗi nhóm lập kế hoạch triển khai cụ thể: liệt kê những công việc cần tiến hành, các 52 i liệu cần tìm đọc, thông tin cần ghi chép, và phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên. Việc

Nhóm:.....

Lớp:.....

STT	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian dự kiến	Ghi chú

Trên cơ sở 67 đó, học sinh lập đề cương chi tiết cho báo cáo khoa học, được thiết kế theo

này được thực hiện thông qua Bảng 2 – Phân công nhiệm vụ, giúp nhóm theo dõi tiến độ và kiểm soát chất lượng công việc

Bảng 2. 18 Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên

chuẩn mực nghiên cứu hiện đại. Đề cương bao gồm:

TIÊU ĐỀ CỦA BÀI BÁO CÁO (tiếng Việt và tiếng Anh)

Tác giả (nhóm thực hiện)

*Tóm tắt: Trình bày ngắn gọn (<250 từ) nội dung chính: vấn đề, câu hỏi, giả thuyết, tác phẩm, tư liệu và kết luận sơ bộ. (tiếng Việt và tiếng Anh)

*Từ khóa: 3–5 từ khóa liên quan đến đề tài. (tiếng Việt và tiếng Anh)

1. GIỚI THIỆU

Nêu lý do chọn đề tài, câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

10 Trình bày ngắn gọn các cách tiếp cận (phân tích, so sánh, tham khảo tài liệu...).

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Cơ sở nghiên cứu

3.2. Phân tích và thảo luận vấn đề (Có thể thay đổi đề phù hợp với 9 vấn đề nghiên cứu)

3.2.1. Tiểu mục

3.2.2. Tiểu mục

3.3. (Các tiểu mục khác nếu cần)

4. KẾT LUẬN

Tóm tắt phát hiện chính và đề xuất (nếu có).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Liệt kê các tài liệu đã sử 16 ng (SGK, bài báo, sách, internet...) để viết báo cáo nghiên cứu theo APA mà học sinh đã được học ở lớp 11 (Trang 83, Tập 1, Bộ sách Chân trời sáng tạo).

Trong ba tuần nghiên cứu, học sinh tiến hành thu thập và xử lý tư liệu. Nguồn tư liệu bao gồm văn bản gốc, bài viết phê bình trên sách báo, tạp chí, tài liệu học thuật từ Internet (ưu tiên nguồn chính thống như .gov, tạp chí khoa học điện tử), và phỏng vấn chuyên gia nếu cần thiết. Học sinh phải ghi chép cẩn thận, tổng hợp và đánh dấu các tư liệu quan trọng để phục vụ phân tích.

Sau khi có dữ liệu đầy đủ, mỗi nhóm viết báo cáo nghiên cứu dài khoảng 7 trang, bảo đảm cấu trúc chặt chẽ, luận điểm rõ ràng, dẫn chứng cụ thể và văn phong khoa học. Trong suốt quá trình này, giáo viên đóng vai trò hướng dẫn: theo dõi tiến độ, tư vấn cách tìm và xử lý thông tin,

nhắc nhở quy chuẩn trích dẫn theo APA, đồng thời đọc và phản hồi các bản thảo.

Cuối cùng, sau khi hoàn thiện bản thảo, nhóm tiến hành trình bày báo cáo để giáo viên góp ý, sau đó chỉnh sửa và nộp bản hoàn chỉnh. Song song, học sinh còn thiết kế poster, infographic hoặc sơ đồ để trưng bày trong Hội nghị Seminar “Văn học & Tôi”. Hoạt động này không chỉ là phần minh họa trực quan cho báo cáo, mà còn giúp nhóm rèn luyện tư duy thiết kế và khả năng truyền đạt học thuật. Sản phẩm cuối cùng sẽ được đánh giá bởi giám khảo và chính học sinh thông qua hình thức tự đánh giá và đánh giá chéo theo bảng kiểm ở bảng 3.

Bảng 3. Bảng kiểm đánh giá sản phẩm trưng bày (Poster/ Infographic/ Sơ đồ)

STT	Tiêu chí đánh giá	Có	Không
1	Sản phẩm thể hiện đúng đề tài nghiên cứu của nhóm	☐	☐
2	Có đầy đủ các thông tin học thuật cơ bản (vấn đề, luận điểm, dẫn chứng...)	☐	☐
3	Nội dung được trình bày rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu	☐	☐
4	Bố cục hợp lý, chia vùng thông tin rõ ràng	☐	☐
5	Có sử dụng màu sắc, hình ảnh hoặc biểu tượng minh họa	☐	☐
6	Sản phẩm có yếu tố sáng tạo, độc đáo riêng của nhóm	☐	☐
7	Nhóm có giới thiệu, thuyết minh sản phẩm với người xem	☐	☐
8	Thành viên nhóm biết trả lời câu hỏi của người tham quan	☐	☐
9	Sản phẩm được chuẩn bị đúng thời hạn và đúng hình thức	☐	☐
10	Có trích dẫn nguồn (nếu sử dụng văn bản, hình ảnh, dữ liệu ngoài)	☐	☐

(3) Bước 3: Tổ chức Seminar “Văn học & Tôi” – Hội nghị học sinh nghiên cứu văn học hiện đại (1 buổi – khoảng 130 phút)

Ở bước này, giáo viên và học sinh cùng phối hợp để tổ chức một Seminar học tập với chủ đề “Văn học & Tôi” – Hội nghị học sinh nghiên cứu văn học hiện đại. Đây là dịp để các nhóm chính thức công bố kết quả nghiên cứu, chia sẻ sản phẩm học tập và tham gia vào không khí học thuật mở phòng một hội nghị văn chương thu nhỏ.

- Không gian tổ chức: Hội trường được bố trí thành không gian mô phỏng hội thảo học thuật, bàn ghế kê theo hình chữ U, khoảng trống ở giữa dành cho phần trình bày. Phòng nên treo phía trên với dòng chữ “Seminar Văn học & Tôi – Hội nghị học sinh nghiên cứu văn học hiện đại”. Các nhóm đặt sản phẩm học tập (poster, infographic, mô hình, ấn phẩm số...) ở vị trí hội trường để trưng bày. Đề tạo không khí, giáo viên có thể chuẩn bị nhạc nền nhẹ nhàng, trưng bày thêm sách tham khảo và trang trí bằng trích dẫn ấn tượng từ văn học hiện đại;

- Hoạt động trình bày của học sinh: Mỗi nhóm có tối đa 8 phút trình bày kết quả nghiên cứu. Các em được khuyến khích sử dụng đa dạng hình thức trình bày như PowerPoint, Canva, infographic, video clip, hoặc kết hợp nhiều phương tiện. Nội dung thuyết trình cần đảm bảo có: lý do chọn đề tài, mục đích nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu (nếu có), giả thuyết và hướng tiếp cận, kết quả nghiên cứu, kết luận và ý nghĩa;

Hoạt động phản biện và đánh giá: Giáo viên thành lập một hội đồng ban giám khảo học thuật gồm 3–5 thành viên: 1 giáo viên phụ trách chuyên đề, 1–2 giáo viên Ngữ văn khác trong tổ và có thể mời thêm 1–2 giáo viên ngoài tổ/ngoài trường (có kinh nghiệm nghiên cứu hoặc kỹ năng phản biện). Ban giám khảo sẽ trực tiếp lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét, chấm điểm dựa trên phiếu tiêu chí đánh giá ở bảng 4;

Bảng 4. Phiếu đánh giá sản phẩm báo cáo Seminar theo thang mô tả định tính

Mã nhóm:	Tên đề tài:	Ngày: / / 20....
Người chấm:		
Tiêu chí	Nội dung cụ thể	Điểm (0.0-1.0)
Xác định đề tài phù hợp	Chọn đúng chủ đề, rõ vấn đề nghiên cứu, phù hợp với yêu cầu chuyên đề.	
Xây dựng luận điểm rõ ràng	Có hệ thống luận điểm chặt chẽ, logic, phản ánh đúng định hướng nghiên cứu.	
Sử dụng dẫn chứng phù hợp	Dẫn chứng sát nội dung, giàu tính minh họa, được phân tích kỹ lưỡng.	
Cấu trúc báo cáo khoa học	Viết đúng thể thức (Giới thiệu – phương pháp – kết quả – kết luận – tài liệu tham khảo,...).	
Tính sáng tạo trong nội dung	Có cách tiếp cận mới, đề xuất góc nhìn riêng hoặc có liên hệ thực tiễn.	

Thiết kế hình thức sản phẩm	Poster/ slide (powerpoint)/ infographic,... được trình bày rõ ràng, khoa học, có thẩm mỹ.
Trình bày seminar trực tiếp	Diễn đạt lưu loát, tự tin, làm chủ không gian và thời gian trình bày.
Phản biện & trả lời câu hỏi	Trả lời rõ ràng, lập luận tốt, có khả năng phản biện học thuật.
Tinh thần làm việc nhóm	Phân công hợp lý, phối hợp hiệu quả, sản phẩm thể hiện nỗ lực tập thể.
Thái độ học thuật và trách nhiệm	Trung thực, nghiêm túc, có trách nhiệm với sản phẩm học thuật của nhóm.
- Khách giả tham dự: gồm học sinh các lớp khác, giáo viên bộ môn và phụ huynh. Họ có thể tham gia đặt câu hỏi bằng 3 cách: trực tiếp, viết trên “giấy hỏi nhanh”, hoặc gửi qua QR code (MC tổng hợp và công bố). Toàn bộ học sinh trong lớp cũng thực hiện lắng nghe tích cực, sử dụng “Phiếu theo dõi Seminar” (bảng 5) để ghi nhận, đặt câu hỏi, rút ra điều học được từ ít nhất 3 nhóm trình bày.	

Bảng 5. Phiếu theo dõi Seminar “Văn học & Tôi”

PHIẾU THEO DÕI SEMINAR “VĂN HỌC & TÔI”				
(Mỗi học sinh cần hoàn thành phiếu này dựa trên phần trình bày của ít nhất 3 nhóm khác)				
STT	Nhóm trình bày	Một câu hỏi ấn tượng bạn muốn đặt ra	Một điểm mạnh của bài trình bày	Một điều bạn học hỏi được
1				
2				
3				

(4) Bước 4: Rút kinh nghiệm – Ghi dấu khoa học (1 buổi)

Trong buổi cuối, giáo viên chủ trì phân tổng kết seminar, tiến hành đánh giá toàn bộ quá trình triển khai. Trước hết, giáo viên ghi nhận tinh thần nghiêm túc, sự sáng tạo cũng như những nỗ lực nổi bật của học sinh trong các khâu nghiên cứu, phản biện và trình bày. Bên cạnh đó, giáo viên cũng gợi ý những điểm cần

rút kinh nghiệm để học sinh vận dụng đạt hiệu quả cao hơn, chẳng hạn như việc phân công nhiệm vụ chưa đồng đều giữa các thành viên, cách xử lý tư liệu còn thiếu chiều sâu, hoặc kỹ năng thuyết trình chưa thật sự thu hút. Sau phản nhận xét chung, mỗi nhóm sẽ tiến hành tự đánh giá quá trình tham gia bằng một phần trình bày ngắn (2–3 phút), dựa trên phiếu sau:

Bảng 6. Phiếu tự đánh giá của mỗi nhóm

Một điểm nhóm làm tốt nhất	Một trở ngại gặp phải và cách khắc phục	Một điều muốn làm khác nếu được làm lại
----------------------------	---	---

Tiếp đó, giáo viên công bố kết quả chấm điểm từ Ban giám khảo và trao giải cho bốn hạng mục: Bảo cáo viên ấn tượng nhất, Nghiên cứu xuất sắc, Câu hỏi phản biện xuất sắc, Poster khoa học xuất sắc. Song song với hoạt động này,

học sinh được yêu cầu thực hiện phản tư cá nhân thông qua một phiếu ngắn gọn gồm các câu hỏi tập trung vào trải nghiệm học tập thực tế:

Bảng 7. Phiếu phản tư cá nhân

Câu hỏi	Câu trả lời
Chọn 3 từ nói về trải nghiệm seminar – vì sao?	
Em sẽ chấm điểm cao nhất cho nhóm nào – vì sao?	
3 mẹo em sẽ chia sẻ với nhóm khác để trình bày tốt hơn?	
Em nhận ra điều gì mới về bản thân sau quá trình này?	
Một điều em học được từ bạn khác nhóm là gì?	
Sau khi hoàn thành, giáo viên mời ngẫu nhiên 2–3 học sinh chia sẻ trực tiếp trước lớp. Toàn bộ phiếu phản tư sẽ được dán lên bảng phụ	hoặc “cây học thuật”, tạo thành “Góc lưu dấu học thuật” của lớp, vừa là kỷ niệm, vừa là minh chứng cho tiến trình học tập và trưởng thành qua

seminar.

3.3. Định hướng vận dụng

3.3.1. Điểm mạnh và tính khả thi của hoạt động

Hoạt động seminar về viết báo cáo nghiên cứu văn học hiện đại có nhiều ưu điểm nổi bật, vừa đảm bảo tính khoa học, vừa gắn liền với thực tiễn dạy học Ngữ văn ở bậc trung học phổ thông. Trước hết, về phương diện lý luận, hoạt động này phù hợp với định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, trong đó nhấn mạnh đến việc phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh. Cụ thể, seminar góp phần rèn luyện năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học, năng lực giao tiếp và hợp tác, đồng thời khuyến khích các phẩm chất như trách nhiệm, sáng tạo, trung thực và tôn trọng ý kiến người khác. Đây là những phẩm chất và năng lực then chốt mà Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 đặc biệt quan tâm phát triển.

Về phương diện thực tiễn, hoạt động seminar có tính khả thi cao vì có thể tổ chức ngay trong phạm vi lớp học hoặc ở quy mô lớn hơn trong phạm vi tổ, khối chuyên môn. Hoạt động này không đòi hỏi trang thiết bị quá phức tạp, chủ yếu cần sự chuẩn bị về nội dung nghiên cứu, phương pháp làm việc nhóm và cách trình bày kết quả. Hơn nữa, hình thức seminar vốn đã quen thuộc trong môi trường học tập hiện đại, nên cả giáo viên lẫn học sinh dễ dàng tiếp nhận và tham gia. Việc tổ chức theo một quy trình 4 bước còn tạo sự rõ ràng, khoa học và logic, giúp học sinh từng bước nắm bắt nhiệm vụ, từ khâu tìm kiếm tài liệu đến trình bày báo cáo và bảo vệ ý kiến. Hình thức này bảo đảm hoạt động seminar không chỉ dừng ở việc cấp kiến thức mà còn trở thành môi trường rèn luyện kỹ năng học thuật và phát triển tư duy độc lập, phê phán.

3.3.2. Điều kiện cần để triển khai thực tế

Để hoạt động seminar có thể được triển khai một cách hiệu quả trong môi trường giáo dục phổ thông, việc đáp ứng một số điều kiện cơ bản hết sức quan trọng. Trước hết, giáo viên cần chuẩn bị kỹ lưỡng cả về nội dung lẫn phương pháp tổ chức. Điều này không chỉ bao gồm xác định rõ định hướng chủ đề nghiên cứu, xây dựng khung nội dung phù hợp với mục tiêu của chương trình, mà còn là việc cung cấp cho học sinh nguồn tài liệu tham khảo đáng tin cậy, có tính cập nhật, cũng như hướng dẫn cụ thể về cách tiếp cận và xử lý thông tin trong quá trình nghiên cứu. Giáo viên đồng thời đóng vai trò là người định hướng, khơi gợi hứng thú, và hỗ trợ học sinh trong từng giai đoạn triển khai.

Bên cạnh đó, học sinh cũng cần được trang bị trước những kỹ năng thiết yếu để có thể tham gia hoạt động một cách chủ động và sáng tạo. Các kỹ năng này bao gồm: thu thập, chọn lọc và xử lý thông tin; vận dụng tư duy phân biện trong phân tích và đánh giá dữ liệu; kỹ năng viết báo cáo khoa học với bố cục, lập luận rõ ràng; cũng như khả năng thiết kế các sản phẩm học thuật như poster hoặc infographic. Đặc biệt, kỹ năng thuyết trình, giao tiếp học thuật và làm việc nhóm đóng vai trò quan trọng trong việc thể hiện kết quả nghiên cứu và tạo nên tính thuyết phục cho sản phẩm cuối cùng.

Về mặt tổ chức, việc bố trí thời gian hợp lý là một yêu cầu mang tính tiên quyết. Hoạt động seminar thường cần ít nhất 3-4 buổi học để hoàn tất trọn vẹn quy trình, bao gồm: chuẩn bị, triển khai nghiên cứu, trình bày sản phẩm và phản biện - thảo luận. Ngoài ra, cần có sự hỗ trợ đầy đủ về cơ sở vật chất và phương tiện kỹ thuật, chẳng hạn như máy chiếu, bảng phụ, giấy khổ lớn (A0) hoặc các phần mềm trình chiếu trực tuyến. Những điều kiện này giúp học sinh có không gian và phương tiện để thể hiện sáng tạo, đồng thời bảo đảm cho buổi seminar diễn ra một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.

Cuối cùng, yếu tố then chốt quyết định sự thành công của hoạt động chính là thái độ và tinh thần trách nhiệm của học sinh. Nếu học sinh tham gia với tâm thế tích cực, tự giác và chủ động trong nghiên cứu cũng như hợp tác nhóm, hoạt động seminar sẽ trở thành một cơ hội trải nghiệm giàu ý nghĩa, góp phần phát triển toàn diện năng lực tư duy, kỹ năng học thuật và phẩm chất cá nhân. Ngược lại, nếu thiếu sự cam kết và tinh thần trách nhiệm, hiệu quả của hoạt động sẽ bị hạn chế, dù các điều kiện vật chất hay tổ chức khác đã được bảo đảm.

3.3.3. Khả năng nhân rộng

Hoạt động seminar viết báo cáo nghiên cứu văn học hiện đại không chỉ phù hợp trong khuôn khổ dạy học Ngữ văn ở lớp 12 mà còn có tiềm năng nhân rộng trong nhiều bối cảnh giáo dục khác nhau. Với đặc trưng đề cao tính trải nghiệm, tính tương tác và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, mô hình này hoàn toàn có thể được triển khai trong các chuyên đề liên môn như Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân, hoặc trong các hoạt động ngoại khóa học thuật của trường trung học phổ thông. Khi được mở rộng quy mô, seminar có thể phát triển thành một diễn đàn học thuật quy mô nhỏ, nơi học sinh không chỉ trình bày kết quả nghiên cứu mà còn được lắng nghe, tranh luận, và học hỏi lẫn nhau. Điều này góp phần hình thành một "văn hóa

“nghiên cứu” trong môi trường học đường, 120 ến khích tinh thần tự học, tư duy phản biện và năng lực hợp tác của học sinh.

40 Bên cạnh khả năng nhân rộng, hoạt động này cũng đòi hỏi sự cải tiến liên tục để duy trì tính hấp dẫn và hiệu quả. Trước hết, cần đa dạng hóa hình thức 11 phẩm học thuật: ngoài báo cáo truyền thống, học sinh có thể sáng tạo qua các hình thức như poster khoa học, video thuyết trình, infographic, podcast hoặc bài viết chia sẻ 10 nền tảng số. Sự phong phú này không chỉ đáp ứng các phong cách học tập khác nhau mà còn giúp sản phẩm của học sinh dễ tiếp cận 51 lan tỏa hơn. Tiếp theo, việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin là xu thế tất yếu, bởi công nghệ không chỉ hỗ trợ tìm kiếm và xử lý tư liệu mà còn mở ra cơ hội 73 sản phẩm học tập được công bố, phản biện và lan truyền rộng rãi trên các nền tảng trực tuyến.

10 4. KẾT LUẬN

Như vậy, bài viết đã xây dựng và hoàn thiện một quy trình 103 tổ chức hoạt động seminar cho chuyên đề “Viết báo cáo 66 nghiên cứu về một vấn đề văn học hiện đại” trong Chương trình Ngữ văn 12, bộ sách Chân trời sáng tạo, dựa trên cơ sở lý luận 25 seminar, các nguyên tắc dạy học tích cực và tổng quan các nghiên cứu liên quan. Quy trình này được thiết kế theo các bước liên tiếp từ lập kế hoạch, xác định và định hướng nghiên cứu, tổ chức 2 trao đổi học thuật theo hình thức hội thảo 68 ến đánh giá và rút kinh nghiệm, với mục tiêu 22 huy tối đa tính chủ động, sáng tạo và kỹ năng nghiên cứu độc lập của học sinh. Đồng thời, hoạt động seminar hướng tới phát triển đồng bộ năng lực chung và 71 g lực đặc thù của môn Ngữ văn, bao gồm tư duy 121 biện, khả năng tổng hợp, trình bày và vận dụng kiến thức 136 trong các tình huống học thuật. Tuy 147 n, kết quả nghiên cứu hiện chủ yếu dựa trên cơ sở lý luận và phân tích tài liệu, chưa được kiểm chứng trong thực tiễn giảng dạy, do đó hiệu quả và những hạn chế cụ thể của quy trình vẫn cần được đánh giá thông qua triển khai thí điểm. Hướng phát triển tiếp theo là áp dụng 29 seminar trong các lớp Ngữ văn để đo lường tác động tới hứng thú 143 tập, năng lực nghiên cứu, kỹ năng trình bày và khả năng vận dụng kiến thức 105 của học sinh, từ đó điều chỉnh, cải tiến và hoàn thiện quy trình, nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với thực tiễn giáo dục phổ thông hiện nay.

40%

SIMILARITY INDEX

PRIMARY SOURCES

1	tailieu.vn Internet	256 words — 3%
2	Hanoi National University of Education Publications	184 words — 2%
3	files.qnamuni.edu.vn Internet	184 words — 2%
4	c1nguyenbinhkiem.dongthap.edu.vn Internet	149 words — 2%
5	vjes.vnies.edu.vn Internet	116 words — 1%
6	csdlkhoahoc.hueuni.edu.vn Internet	105 words — 1%
7	jst.tnu.edu.vn Internet	90 words — 1%
8	quanly.hpu2.edu.vn Internet	85 words — 1%
9	www.slideshare.net Internet	75 words — 1%
10	text.123docz.net Internet	74 words — 1%
11	123docz.net	

70 words — 1 %

12 chantroisangtao.vn
Internet

55 words — 1 %

13 thptmaithucloan.edu.vn
Internet

40 words — < 1 %

14 www.zbook.vn
Internet

40 words — < 1 %

15 Ho Chi Minh National Academy of Politics
Publications

35 words — < 1 %

16 tailieumoi.vn
Internet

33 words — < 1 %

17 text.xemtailieu.net
Internet

31 words — < 1 %

18 linhhoitrithuc.com
Internet

30 words — < 1 %

19 dthujs.vn
Internet

28 words — < 1 %

20 phil.tnue.edu.vn
Internet

28 words — < 1 %

21 doanhnhanplus.vn
Internet

25 words — < 1 %

22 Ton Duc Thang University
Publications

24 words — < 1 %

23 mobitool.net
Internet

24 words — < 1 %

24

Internet

23 words — < 1 %

25

Lê Nguyễn Thu Ngân, Phạm Đình Văn, Quách Văn Toàn Em, Nguyễn Thái Học. "THIẾT KẾ VÀ TỔ CHỨC DẠY HỌC CHỦ ĐỀ STEM “PHÒNG BỆNH HÔ HẤP”, SINH HỌC 11", BÁO CÁO KHOA HỌC VỀ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY SINH HỌC Ở VIỆT NAM HỘI NGHỊ KHOA HỌC QUỐC GIA LẦN THỨ 6 THÀNH PHỐ HUẾ, 06/7/2024 PROCEEDING OF THE 6TH NATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON BIOLOGICAL RESEARCH AND TEACHING IN VIETNAM Hue City, July 6, 2024, 2024

Crossref

22 words — < 1 %

26

nslide.com

Internet

21 words — < 1 %

27

www.tailieudaihoc.com

Internet

20 words — < 1 %

28

docs.srv.vietnamnet.vn

Internet

19 words — < 1 %

29

ngoangu.hlu.edu.vn

Internet

19 words — < 1 %

30

sangkienkinhnghiem.net

Internet

19 words — < 1 %

31

tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn

Internet

19 words — < 1 %

32

www.baonamdinh.vn

Internet

19 words — < 1 %

33

Hanoi University

Publications

18 words — < 1 %

34

toanmath.com

Internet

18 words — < 1 %

35 www.cdspthainguyen.edu.vn
Internet

18 words — < 1 %

36 yhn.edu.vn
Internet

18 words — < 1 %

37 opac.tvu.edu.vn
Internet

17 words — < 1 %

38 tinhuyluongtri.vn
Internet

17 words — < 1 %

39 truyenhinhthanhhoa.vn
Internet

17 words — < 1 %

40 www.easyuni.vn
Internet

17 words — < 1 %

41 www.ueb.edu.vn
Internet

17 words — < 1 %

42 bctaichinhthonghop.blogspot.com
Internet

16 words — < 1 %

43 lib.yhn.edu.vn
Internet

16 words — < 1 %

44 text.123doc.org
Internet

16 words — < 1 %

45 thcsvanan.bacninh.edu.vn
Internet

16 words — < 1 %

46 yopovn.com
Internet

16 words — < 1 %

47	Internet	15 words — < 1 %
48	ctsv.ntt.edu.vn Internet	14 words — < 1 %
49	media.tbu.edu.vn Internet	14 words — < 1 %
50	Trịnh Đông Thư, Hoàng Xuân Thảo, Phùng Thị Bích Hoà, Nguyễn Thị Nha Trang. "VẬN DỤNG QUY TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG DẠY HỌC CHỦ ĐỀ "SINH HỌC VI SINH VẬT", SINH HỌC 10", BÁO CÁO KHOA HỌC VỀ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY SINH HỌC Ở VIỆT NAM HỘI NGHỊ KHOA HỌC QUỐC GIA LẦN THỨ 6 THÀNH PHỐ HUẾ, 06/7/2024 PROCEEDING OF THE 6TH NATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON BIOLOGICAL RESEARCH AND TEACHING IN VIETNAM Hue City, July 6, 2024, 2024 Crossref	13 words — < 1 %
51	hcc.bacninh.gov.vn Internet	13 words — < 1 %
52	ldldqgv.org.vn Internet	13 words — < 1 %
53	nguvan.hnue.edu.vn Internet	13 words — < 1 %
54	theki.vn Internet	13 words — < 1 %
55	timtailieu.vn Internet	13 words — < 1 %
56	vjol.info.vn Internet	13 words — < 1 %
57	www.baodongthap.vn Internet	

13 words — < 1 %

58 Hanoi Pedagogical University 2
Publications

12 words — < 1 %

59 bacninh.info
Internet

12 words — < 1 %

60 caodangyduoctphcm.vn
Internet

12 words — < 1 %

61 f.vietnamdoc.net
Internet

12 words — < 1 %

62 kcb.vn
Internet

12 words — < 1 %

63 stdjelm.scienceandtechnology.com.vn
Internet

12 words — < 1 %

64 tailieumienphi.vn
Internet

12 words — < 1 %

65 truongchinhtritruongchinhnd.gov.vn
Internet

12 words — < 1 %

66 tuyensinh247.com
Internet

12 words — < 1 %

67 www.ctu.edu.vn
Internet

12 words — < 1 %

68 www.info.vn
Internet

12 words — < 1 %

69 Dương Thị Minh Hoàng, Nguyễn Thành Long,
Phan Đức Duy. "THIẾT KẾ THÍ NGHIỆM ẢO "NHẬN
BIẾT SỰ CÓ MẶT CỦA NĂM MEN" TRÊN PHẦN MỀM SCRATCH

11 words — < 1 %

HỖ TRỢ DẠY HỌC CHỦ ĐỀ NẤM, VI KHUẨN TRONG MÔN KHOA HỌC LỚP 4", BÁO CÁO KHOA HỌC VỀ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY SINH HỌC Ở VIỆT NAM HỘI NGHỊ KHOA HỌC QUỐC GIA LẦN THỨ 6 THÀNH PHỐ HUẾ, 06/7/2024 PROCEEDING OF THE 6TH NATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON BIOLOGICAL RESEARCH AND TEACHING IN VIETNAM Hue City, July 6, 2024, 2024

Crossref

70 Trịnh Xuân Cường, Nguyễn Thị Diễm. "VẬN DỤNG MÔ HÌNH 5E TRONG GIẢNG DẠY NỘI DUNG THÀNH PHẦN HÓA HỌC CỦA TẾ BÀO (SINH HỌC 10) ĐÁP ỨNG MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018", BÁO CÁO KHOA HỌC VỀ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY SINH HỌC Ở VIỆT NAM HỘI NGHỊ KHOA HỌC QUỐC GIA LẦN THỨ 6 THÀNH PHỐ HUẾ, 06/7/2024 PROCEEDING OF THE 6TH NATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON BIOLOGICAL RESEARCH AND TEACHING IN VIETNAM Hue City, July 6, 2024, 2024

Crossref

71 hanhtrinhdelta.edu.vn 11 words — < 1 %

Internet

72 matran.edu.vn 11 words — < 1 %

Internet

73 vietbf.com 11 words — < 1 %

Internet

74 vntoplist.com 11 words — < 1 %

Internet

75 documents.mx 10 words — < 1 %

Internet

76 huit.edu.vn 10 words — < 1 %

Internet

77 infonet.vietnamnet.vn

Internet

10 words — < 1 %

78 learningvietnamese4foreigner.blogspot.com
Internet

10 words — < 1 %

79 luanvan.net.vn
Internet

10 words — < 1 %

80 lyluanvanhoc.wordpress.com
Internet

10 words — < 1 %

81 nguyenzuythinh.blogspot.com
Internet

10 words — < 1 %

82 pvi.com.vn
Internet

10 words — < 1 %

83 quynhon.edu.vn
Internet

10 words — < 1 %

84 vepr.ac.vn
Internet

10 words — < 1 %

85 www.kthcm.edu.vn
Internet

10 words — < 1 %

86 www.researchgate.net
Internet

10 words — < 1 %

87 www.trakieu.net
Internet

10 words — < 1 %

88 www1.vnua.edu.vn
Internet

10 words — < 1 %

89 xuongsach.com
Internet

10 words — < 1 %

90	Internet	9 words — < 1 %
91	Hanoi Pedagogycal University 2 Publications	9 words — < 1 %
92	Vietnam National University of Forestry Publications	9 words — < 1 %
93	baigiang.net Internet	9 words — < 1 %
94	diendan.nct.vn Internet	9 words — < 1 %
95	doc.edu.vn Internet	9 words — < 1 %
96	dspace.tvu.edu.vn Internet	9 words — < 1 %
97	education.vnu.edu.vn Internet	9 words — < 1 %
98	gxkhiettam.net Internet	9 words — < 1 %
99	hris.live Internet	9 words — < 1 %
100	ihoctot.com Internet	9 words — < 1 %
101	lib.hnue.edu.vn Internet	9 words — < 1 %
102	loga.vn Internet	9 words — < 1 %

103	Internet	9 words — < 1 %
104	lyluanchinhtric500.blogspot.com Internet	9 words — < 1 %
105	moj.gov.vn Internet	9 words — < 1 %
106	nhanvan.vn Internet	9 words — < 1 %
107	nistpass.gov.vn Internet	9 words — < 1 %
108	phamthongnhat.com Internet	9 words — < 1 %
109	phebinhvanhoc.com.vn Internet	9 words — < 1 %
110	qnu.edu.vn Internet	9 words — < 1 %
111	sachhoc.com Internet	9 words — < 1 %
112	srmo.hcmuaf.edu.vn Internet	9 words — < 1 %
113	tieuhocdienphuc.dienchau.edu.vn Internet	9 words — < 1 %
114	toc.123docz.net Internet	9 words — < 1 %
115	www.academiccourses.vn Internet	9 words — < 1 %

116

Internet

9 words — < 1 %

117

www.nhakhoamedita.vn

Internet

9 words — < 1 %

118

www.thuvientailieu.vn

Internet

9 words — < 1 %

119

www.vtv.edu.vn

Internet

9 words — < 1 %

120

www.yumpu.com

Internet

9 words — < 1 %

121

Thanh Linh Dương, Ngọc Trân Lê. "Vai trò của ChatGPT trong cách mạng hóa giáo dục trực tuyến: Nghiên cứu trường hợp về các khoá học MOOCs", Tập san Khoa học và kỹ thuật trường Đại học Bình Dương, 2024

Crossref

8 words — < 1 %

122

Trương Thị Thanh Mai, Vũ Tuấn Anh, Võ Văn Khánh, Nguyễn Thị Ri. "THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC SINH HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG VÀ NGUỒN LỰC HỖ TRỢ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM", BÁO CÁO KHOA HỌC VỀ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY SINH HỌC Ở VIỆT NAM HỘI NGHỊ KHOA HỌC QUỐC GIA LẦN THỨ 6 THÀNH PHỐ HUẾ, 06/7/2024 PROCEEDING OF THE 6TH NATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON BIOLOGICAL RESEARCH AND TEACHING IN VIETNAM Hue City, July 6, 2024, 2024

Crossref

8 words — < 1 %

123

Trần Thị Mai Lan, Cao Phi Bằng, Chu Thị Bích Ngọc, Lê Thị Mận et al. "THIẾT KẾ CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ VẬN DỤNG KIẾN THỨC VÀO THỰC TIỄN TRONG DẠY HỌC MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6 THEO ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC STEM", BÁO CÁO KHOA HỌC VỀ

8 words — < 1 %

NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY SINH HỌC Ở VIỆT NAM HỘI NGHỊ
KHOA HỌC QUỐC GIA LẦN THỨ 6 THÀNH PHỐ HUẾ, 06/7/2024
PROCEEDING OF THE 6TH NATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE
ON BIOLOGICAL RESEARCH AND TEACHING IN VIETNAM Hue
City, July 6, 2024, 2024

Crossref

124	cpc.vn Internet	8 words — < 1 %
125	ctuett.edu.vn Internet	8 words — < 1 %
126	dee.hcmut.edu.vn Internet	8 words — < 1 %
127	drdangkhoa.wordpress.com Internet	8 words — < 1 %
128	dulieu.tailieuhoctap.vn Internet	8 words — < 1 %
129	fli.com.vn Internet	8 words — < 1 %
130	freecasia.weebly.com Internet	8 words — < 1 %
131	giaohanmau.com Internet	8 words — < 1 %
132	hanoimoi.com.vn Internet	8 words — < 1 %
133	hueuni.edu.vn Internet	8 words — < 1 %
134	kinhtexaydung.org Internet	8 words — < 1 %

135	m.vietnamnet.vn Internet	8 words — < 1 %
136	neu.edu.vn Internet	8 words — < 1 %
137	rdsic.edu.vn Internet	8 words — < 1 %
138	repository.ntt.edu.vn Internet	8 words — < 1 %
139	sangkienkinhnghiem.com Internet	8 words — < 1 %
140	sunmoon.edu.vn Internet	8 words — < 1 %
141	sv.hcmuc.edu.vn Internet	8 words — < 1 %
142	th-dhuong.phongdien.thuathienhue.edu.vn Internet	8 words — < 1 %
143	thongtintuyengiaogialai.vn Internet	8 words — < 1 %
144	thongtintuyensinh.vn Internet	8 words — < 1 %
145	thuvienphapluat.vn Internet	8 words — < 1 %
146	upro.com.vn Internet	8 words — < 1 %
147	vietbaocaothuctap.net Internet	8 words — < 1 %

148	vietnamlib.net Internet	8 words — < 1 %
149	viknews.com Internet	8 words — < 1 %
150	vndoc.com Internet	8 words — < 1 %
151	vnies.edu.vn Internet	8 words — < 1 %
152	www.fpttele.com Internet	8 words — < 1 %
153	www.nhancachviet.net Internet	8 words — < 1 %
154	www.nhipsongphunu.com Internet	8 words — < 1 %
155	Banking Academy Publications	6 words — < 1 %
156	Phạm Thị Lan Hương, Nguyễn Anh Thư. "PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUA MÔ HÌNH CÂU LẠC BỘ GIÁO DỤC STEM", BÁO CÁO KHOA HỌC VỀ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY SINH HỌC Ở VIỆT NAM HỘI NGHỊ KHOA HỌC QUỐC GIA LẦN THỨ 6 THÀNH PHỐ HUẾ, 06/7/2024 PROCEEDING OF THE 6TH NATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON BIOLOGICAL RESEARCH AND TEACHING IN VIETNAM Hue City, July 6, 2024, 2024 Crossref	6 words — < 1 %
157	VNUA Publications	6 words — < 1 %

EXCLUDE QUOTES OFF

EXCLUDE BIBLIOGRAPHY OFF

EXCLUDE SOURCES OFF

EXCLUDE MATCHES OFF